TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 270/2017/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Bà Lê Thị Tân

- ***Thư ký phiên toà :*** Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng– Thành phố Hà Nội.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà***:*** Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường T L - quận H - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 327 /2017/ HSST ngày 1 tháng 9 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448 / 2017/ QĐ – ST ngày 5 / 9 /2017 đối với bị cáo:

Lê Đức Th, Sinh năm:197X; ĐKHKTT: P406 số 41, ngõ 187 phố HM, Phường Q L, quận H, Thành phố Hà Nội;Chỗ ở: Số 12 ngách 164/9 phố H M, phường QL, quận H, Thành phố Hà Nội;Nghề nghiệp: Tự do;Văn hóa: 08/12;Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không;Con ông: Lê Đức T và bà: Đặng Thị T1,gia đình có 02 chị em, bị can là con út; Tiền án, tiền sự: Năm 1995 TANDTP H xử phạt 7 năm tù về hành vi cướp tài sản (đã xóa án), Năm 2014: TAND quận H Đ xử phạt 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (Chưa xóa án), Năm 2006: CA huyện TL xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, Năm 2006, 2010: đi cai nghiện bắt buộc , Năm 2015: UBND phường QL ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 3 tháng, hết hạn 11/3/2016 . Bắt quả tang ngày 24/5/2017.

Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội, SG: 3187P1, BG: 6; Danh chỉ bản số 320 lập ngày 26/5/2017 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 9h00 ngày 24/5/2017, do nghiện ma túy nên Lê Đức Th và T (là bạn xã hội, không rõ nguyên nhân lai lịch) rủ nhau chung tiền mua ma túy (heroin) về để sử dụng. Th đưa cho T số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). sau đó T chở Th bằng xe máy của T đi đến khu vực đầu phố B M – Thành phố Hà Nội. Tại đây, T bảo Th đứng chờ để T đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, T quay lại đưa cho Th 01 (một) gói ma túy heroin và chở Th đến một nhà vệ sinh công cộng ở ngõ trên phố BM, T đứng chờ ở ngoài còn Th vào nhà vệ sinh công cộng và sử dụng hết số ma túy mà T đưa. Sau đó T chở Th về nhà. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, T quay lại đón Th đi mua ma túy vì số tiền Th đưa T sáng vẫn còn. T chở Th đến khu vực đầu phố B M rồi bảo Th đứng chờ để T đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau T quay lại đưa cho Th 01 (một) gói ma túy (heroin). Th cất số ma túy mà T đưa vào túi quần trái đang mặc sau đó đi bộ về nhà để sử dụng. Khi Th đi đến khu vực trước cửa nhà số 174 B M – Phường CD – quận H – Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường CD kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Th đã tự giác giao nộp 01 (một) gói ma túy heroin. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa Th cùng tang vật về trụ sở tiếp tục giải quyết. Ngoài ra còn tạm giữ của Th 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Q-mobile màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT – CA quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Lê Đức Th.

Tại bản kết luận giám định số 3646 ngày 14/6/2017 của phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroin. Trọng lượng: 0,156gam

Đối với đối tượng T đã mua hộ ma túy cho Th, Th khai không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể của T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh lảm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an Thành phố Hà Nội

Tại cơ quan điều tra, bị can khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 259/ CT/ VKS -HS ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Đức Th về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm g khoản 1điều 48 , điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự , Nghị quyết 41/2017/ QH 14 ngày 20/6/2017 và công văn 276 của Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt bị cáo Th với mức án từ 24 đến 30 tháng tù, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý thu giữ của Th. Trả lại cho Th 1điện thoại di động. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H - thành phố Hà Nội , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi ,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đức Th tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận : Ngày 24/5/2017, tại khu vực trước cửa nhà số 174 B M – Phường CD – quận H – Thành phố Hà Nội, Lê Đức Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,156gam heroin.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý.Tại phiên toà bị cáo Lê Đức Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Đức Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma tuý là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Nhân thân bị cáo có 1tiền án chưa được xóa cho thấy bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu sửa đổi vẫn cố tình phạm tội , phạm tội lần này là trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho bị cáo có cơ hội để đoạn tuyệt với ma tuý, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian.Viện kiểm sát nhân dân quận H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 điểm g khoản 1điều 48 Bộ luật hình sự , Nghị quyết 41/2017/QH 14 và công văn 276 của Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt bị cáo Th từ 24 đến 30 tháng tù là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 33 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Th đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo Th hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

* Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự ; Điểm a, khoản 2,khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ 0,156 gam Heroin
- Trả lại cho bị cáo 1điện thoại di động

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Th phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194,điểm g khoản 1điều 48; điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 và công văn 276 của Tòa án nhân dân Tối Cao

Xử phạt bị cáo Lê Đức Th 22 (Hai hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/5/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 ,khoản 3 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm là 0,156 gam heroin thu giữ của bị cáo đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Lê Đức Th.

-Trả lại cho bị cáo 1điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile màu đen có số Imei 1 : 351557058046396 và số Imei 2 : 351557058046404

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV 318/17 ngày 8/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H -Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội.

***** Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Lê Đức Th phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 231,234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo
- Tòa án NDTP Hà Nội
-VKSND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát ND Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Cơ quan Thi hành án hình sự
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà